

VIII. PHẪM HIỆN TƯỞNG

Bấy giờ, Xá-lợi-tử hỏi Tỏi Thắng:

- Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, bằng phương tiện thiện xảo thông đạt tánh pháp. Khi ấy, tức liền ngồi tòa Bồ-đề, chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển bánh xe pháp vi diệu, độ chúng hữu tình. Vậy vì nhân duyên gì mà trước phải hiện tướng sáu năm khổ hạnh, hàng phục thiên ma, sau mới thành Chánh giác?

Tỏi Thắng đáp:

- Đại đức nên biết! Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, bằng phương tiện thiện xảo thông đạt pháp tánh, thật không có khổ hạnh, vì điều phục ngoại đạo nên thị hiện đó thôi. Lại nữa, Thiên ma kia là vua cõi Dục, bầm tánh hiền hòa, thật chẳng đáng ngại, nhưng vì giáo hóa hữu tình nên thị hiện hàng phục. Vì các ngoại đạo tự xưng là mình tu khổ hạnh bậc nhất, nên Bồ-tát thị hiện tu khổ hạnh hơn các vị khổ hạnh ấy. Nghĩa là có các hữu tình thấy Bồ-tát đứng một chân, hoặc thấy Bồ-tát đứng gơ hai tay, hoặc thấy Bồ-tát đứng nhìn mặt trời, hoặc thấy Bồ-tát phơi thân dưới mặt trời, bốn bên đốt lửa chịu nóng (ngũ nhiệt chích thân), hoặc thấy Bồ-tát treo ngược thân, hoặc thấy Bồ-tát nằm trên gai góc, hoặc nằm trên phân bò, hoặc ngồi trên đá, hoặc nằm trên đất, hoặc nằm trên ván mỏng, hoặc nằm trên cái chày, hoặc nằm trên tro đất, hoặc thấy Bồ-tát chỉ mặt áo bằng ván cây, hoặc mặc áo cỏ gai, hoặc mặc áo cỏ rom, hoặc mặc áo vỏ cây, hoặc mặc áo cỏ tranh, hoặc lộ hình, hoặc hướng mặt về phía mặt trời, xoay chuyển theo mặt trời, hoặc thấy Bồ-tát chỉ ăn cây cỏ, hoặc ăn lúa mạch, hoặc ăn rễ cây, hoặc ăn lá cây, hoặc ăn hoa quả, hoặc ăn hoài sơn, hoặc ăn khoai sọ, hoặc ăn ngó sen, hoặc ăn đậu, hoặc ăn ngũ cốc, hoặc ăn mè, hoặc ăn gạo, hoặc sáu ngày ăn một bữa, hoặc uống nước qua ngày, hoặc trong một ngày chỉ ăn một chút bơ, hoặc một giọt mật, hoặc một giọt sữa, hoặc không ăn gì, hoặc thường ngủ say. Bồ-tát thị hiện đủ loại khổ hạnh như vậy, hơn sáu năm trường mà không thiếu khuyết buông bỏ tí nào. Nhưng thật ra, Bồ-tát không có hành khổ hạnh ấy. Với những hữu tình đáng độ, tự thấy có Bồ-tát hành khổ hạnh như vậy. Có sáu mươi triệu các chúng trời, người do thấy việc này mà an trụ nơi Tam thừa.

Lại có trời, người đời trước đã trồng thiện căn tín lực thâm sâu ưa thích Đại thừa, nên khi thấy đài bảy báu của Bồ-tát ngồi thì thân tâm bất động, nét mặt tươi vui mỉm cười, nhập vào đẳng trì tối thắng.

Trải qua sáu năm, Bồ-tát mới từ định khởi xuất, có các trời, người ưa thích Đại thừa, muốn nghe pháp ấy thì thấy Bồ-tát đoan tọa thuyết pháp trải qua hơn sáu năm.

Đại đức nên biết! Bằng phương tiện thiện xảo như vậy, Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, chế phục thiên ma, ngoại đạo, đại bi hóa độ hết thảy hữu tình. Đã trải qua sáu năm, từ định khởi xuất, Bồ-tát tùy thuận thế pháp, đến sông Vô cầu tẩy rửa. Sau khi tắm rửa xong, Bồ-tát lên đứng trên bờ. Tại đây, có một người nữ chăn bò lấy sữa của trăm con bò hòa chung cho một con bò uống. Sau đó, nàng ta lấy sữa của con bò này nấu thành cháo sữa, dâng cho Bồ-tát.

Lại có sáu ức trời, rồng, Dược-xoa, Kiện-đạt-phước... đều đem đủ loại hương thơm, đồ ăn thức uống mỹ vị đến dâng cho Bồ-tát, thưa rằng: “Thưa Đại sĩ! Thưa Chánh sĩ! Cúi xin Ngài thọ nhận đồ ăn thức uống của con cúng dường.” Bồ-tát thương họ mà thọ nhận tất cả.

Khi ấy, nàng mục đồng và các trời, rồng, Kiện-đạt-phước... ai cũng thấy Bồ-tát chỉ nhận đồ cúng của mình.

Lúc đó, có vô lượng các trời, người... do thấy Bồ-tát nhận đồ cúng mà được ngộ đạo. Cho nên Bồ-tát vì họ mà thị hiện việc ấy. Thật ra, lúc bấy giờ, Bồ-tát không có tắm rửa, cũng không có thọ nhận của trời, người... cúng dường.

Đại đức nên biết! Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, bằng phương tiện thiện xảo, thị hiện đi đến tòa Bồ-đề. Khi ấy, trời Địa cư tên là Diệu Địa cùng với các thiên thần quét dọn, trang hoàng, rưới nước hương, rải hoa thơm vi diệu khắp cả khu vực ấy.

Khắp ba ngàn đại thiên thế giới ấy, Tứ đại thiên vương thống lãnh chúng trời của mình tuôn mưa hoa vi diệu cúng dường Bồ-tát. Thiên chủ Đế Thích phân các Thiên vương thống lãnh chúng trời của mình, trụ giữa hư không tấu âm nhạc trời, tán thán Bồ-tát. Thiên vương Hỷ Túc thống lãnh chúng trời của mình, đem lưới bảy báu phủ khắp cả thế giới, bốn góc lưới ấy được treo các linh vàng, tím và phun mưa các báu cúng dường Bồ-tát. Thiên vương Thiện Hóa thống lãnh chúng trời của mình, dùng lưới vàng, tím giăng khắp cả thế giới, đánh các loại nhạc trời, làm các loại mưa hoa cúng dường Bồ-tát. Thiên vương Tự Tại thống lãnh chúng trời của mình, như các rồng, Dược-xoa, Kiện-đạt-phước... đem đủ các loại phẩm vật thượng diệu cúng

dường Bồ-tát. Đại Phạm Thiên Vương, chủ thế giới Kham Nhẫn thấy Bồ-tát đến tòa Bồ-đề, liền bảo tất cả chúng Phạm thiên rằng:

“Các ông nên biết! Nay Bồ-tát này, giáp trụ kiên cố, tự trang nghiêm mình, chẳng trái với thế nguyện xưa, tâm không biếng nhác, các hạnh Bồ-tát đều đã đầy đủ viên mãn, thông đạt vô lượng pháp hóa độ hữu tình, đều được tự tại nơi các địa Bồ-tát. Tâm Ngài thanh tịnh, khéo biết hết thấy căn tánh khác nhau của các hữu tình, thông đạt tạng bí mật sâu xa của Như Lai, giác ngộ siêu tuyệt tất cả sự nghiệp của ma, tập hợp các thiện căn chẳng dựa vào ngoại duyên, được hết thấy các đức Như Lai hộ niệm, rộng vì hàm thức mà khai mở môn giải thoát, là đại tướng Đạo sư đánh tan quân ma, dừng mãnh độc nhất trong đại thiên giới, là đại Y vương khéo cho thuốc pháp. Ngài từ bỏ sự quán đánh, nhận ngôi vị pháp vương, phóng ánh sáng trí tuệ chiếu khắp các cõi, tám pháp chẳng nhiễm thí như hoa sen, thông đạt trọn vẹn các môn tổng trì, sâu xa khó lường giống như biển lớn, an định bất động như núi Diệu Cao, trí tuệ thanh tịnh không chút cấu nhiễm, trong ngoài tinh khiết như châu ngọc, với các pháp tướng đều được tự tại, phạm hạnh thanh bạch đạt đến tuyệt đối. Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, bằng phương tiện thiện xảo, vì độ hữu tình mà đến tòa Bồ-đề, trải tòa, ngồi kiết già, hàng phục ma oán, thành tựu vô lượng vô biên công đức của chư Phật như: mười lực, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt và mười tám pháp Phật bất cộng..., chuyển đại pháp luân, rống tiếng Sư tử, dùng pháp thí cho khắp tất cả hữu tình được đầy đủ như sở thích của họ, làm cho các hữu tình đều được pháp nhãn thanh tịnh, hàng phục ngoại đạo bằng pháp Vô thượng. Vì muốn nêu bày sự thành tựu bốn nguyện của chư Phật nên đối với các pháp, Ngài đều được tự tại. Các ông nên đến cúng dường Bồ-tát.”

Đại đức nên biết! Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, bằng phương tiện thiện xảo, thị hiện đi đến tòa Bồ-đề. Khi ấy, tướng Bức luân ở dưới hai bàn chân đều phóng ra vô lượng ánh sáng vi diệu, chiếu khắp các cõi địa ngục, bàng sanh, ngạ quỷ. Hữu tình trong các cõi này thấy ánh sáng đó đều lìa khổ, thân tâm an lạc. Cũng lúc ấy, trong cung rồng, Đại long vương tên Ca-lí-ca thấy ánh hào quang kia vô cùng vui mừng phấn khởi, liền bảo các rồng:

“Ánh sáng vi diệu này chiếu đến chỗ chúng ta, làm cho thân tâm chúng ta an lạc. Xưa kia, khi ta thấy ánh sáng này, thời có đức Như Lai xuất hiện ở thế gian. Nay lại thấy ánh sáng vi diệu này, nhất định ta biết thế gian có đức Phật xuất hiện. Các ông nên chuẩn bị các

loại hương hoa, chân bảo, cờ phướn, lộng hoa thù diệu và các loại âm nhạc để đến cúng dường Ngài.” Tức thời, long vương dẫn các quyến thuộc đem đủ các đồ cúng, cỡi trên các đám mây lớn, rải xuống loại mưa hương, rồi đến chỗ Bồ-tát, tấu các loại nhạc, bày các đồ cúng dường, đi nhiễu bên phải Bồ-tát, tán thán rằng:

“Ánh sáng vi diệu khiến cho tất cả an lạc, quyết định Phật tối thắng suất hiện không nghi. Đủ loại trân bảo trang nghiêm đại địa, tất cả cỏ cây đều biến thành cây báu, các dòng sông đều lặng yên, không một gợn sóng, do đây nhất định biết được Phật xuất hiện ở thế gian. Ánh sáng của mặt trời, mặt trăng, Phạm Thiên, Đế Thích đều không thể chiếu đến cõi ác, nhưng ánh sáng của Phật thì chiếu suốt không nghi. Thí như có người thất lạc cha mẹ, năm tháng trôi qua, người ấy lớn dần, bỗng gặp lại cha mẹ mình, vô cùng vui mừng phấn khởi, không sao kiềm chế được. Tất cả thế gian thấy Phật xuất hiện, đều cùng vui mừng cũng lại như vậy. Trong quá khứ, chúng ta đã từng cúng dường chư Phật, nên nay mới được gặp đấng Pháp vương, thầy của trời người. Chúng ta sanh ra thật là không uổng.”

Đại đức nên biết! Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, bằng phương tiện thiện xảo, ở dưới gốc cây Bồ-đề, nhận tòa ngồi bằng thảm cỏ, nhiễu phải bảy vòng, chánh niệm ngồi ngay. Các hữu tình hạ liệt thì thấy tướng như vậy. Nhưng các Bồ-tát thì thấy có tám vạn bốn ngàn Thiên tử, mỗi vị đều trái một tòa Sư tử lớn. Các tòa Sư tử này được làm bằng các báu, lưới bảy báu bao phủ trên ấy. Tại bốn góc tòa đều treo linh vàng vi diệu; cờ, phướn, kim tuyến, lộng báu giăng đầy khắp nơi. Bồ-tát biến hình, an tọa trên tám vạn bốn ngàn tòa Sư tử này, nhưng các Thiên tử đều không thấy như vậy, nên cho rằng Bồ-tát chỉ ngồi trên tòa của ta mà chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì nhân duyên đây nên họ rất vui mừng, đối với Vô thượng Bồ-đề đều được Bất thối chuyển.

Đại đức nên biết! Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, bằng phương tiện thiện xảo, phóng ánh sáng lớn giữa đôi chân mày, chiếu khắp ba ngàn đại thiên thế giới, các cung điện ma đều mất ánh sáng. Khi ấy, các ma vương đều nghĩ: Vì nhân duyên gì mà có ánh sáng đây, che phủ cả cung điện uy quang của chúng ta, trừ phi Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề sắp chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nghĩ vậy, họ cùng quán sát, thấy Bồ-tát ngồi trên tòa Kim cương, dưới cội Bồ-đề. Thấy vậy, ma liền kinh sợ, triệu tập ma quân, vô lượng trăm ngàn đủ loại hình dạng, dẫn nhiều kĩ nữ, đem cờ phướn, phát ra các loại âm thanh làm cho các lỗ chân lông của người nghe đều chảy máu.

Bây giờ, Bồ-tát dùng lực đại bi khiến cho chúng ma quân không thể phát ra âm thanh, cho nên gọi là Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Đại đức nên biết! Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, nhớ nghĩ vô lượng ức kiếp quá khứ, đã tinh tấn tu hành bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tĩnh lực, Bát-nhã, từ, bi, hỷ, xả, niệm trụ chánh đoạn, thần túc căn lực, giác chi, đạo chi, tịch chỉ, diệu quán, tam minh, tám giải đều được viên mãn. Sau khi nhớ nghĩ xong, Ngài liền đưa cánh tay kim sắc xoa đánh đầu mình cho đến khắp toàn thân, rồi nói như vậy: “Ta muốn cứu vớt các khổ của hữu tình, mà khởi tâm đại bi.”

Khi ấy, các ma vương và quyền thuộc của ma nghe Bồ-tát nói như vậy đều kinh sợ, ngã lăn xuống đất.

Bây giờ, Bồ-tát dùng lực đại bi làm cho các chúng ma nghe âm thanh phát ra từ trong hư không rằng: “Các người nên qui y đấng Đại tiên tịnh giới, người hay bố thí điều không sợ hãi, cứu hộ cho tất cả.”

Toàn thể quyền thuộc ma phủ phục lạy sát đất thưa như vậy: “Cúi xin đấng Đại tiên cứu hộ mạng chúng con.”

Bồ-tát nương vào phương tiện thiện xảo của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, phóng ánh sáng lớn. Ai gặp ánh sáng ấy đều lia xa sự sợ hãi. Ma và quyền thuộc thấy thần biến ấy vừa kinh sợ vừa vui mừng.

Đại đức nên biết! Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, khiến cho các hữu tình đều thấy khác nhau: có hữu tình thì thấy việc hàng ma như vậy, có hữu tình thì không thấy việc ấy, hoặc thấy Bồ-tát chỉ ngồi ở tòa cỏ, hoặc thấy Bồ-tát ngồi tòa Sư tử, hoặc thấy Bồ-tát ngồi trên đất, hoặc thấy Bồ-tát ngồi tòa Sư tử giữa hư không. Ngay cả tướng cây bồ-đề, hữu tình cũng thấy khác nhau: như có người thì thấy đó là cây Tất-bát-la, có người thấy đó là cây Thiên Viên Thái, hoặc thấy cây ấy do các báu hợp thành, hoặc thấy cây ấy cao bằng bảy cây Đa-la, hoặc thấy cây ấy cao khoảng tám vạn bốn ngàn du-thiện-na, có tòa Sư tử cao bốn vạn hai ngàn du-thiện-na, Bồ-tát ngồi trên tòa ấy, ở dưới gốc cây này. Hoặc thấy Bồ-tát đi dạo giữa hư không, hoặc thấy Bồ-tát ngồi dưới cội Bồ-đề. Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, thị hiện đủ loại thần thông biến hóa, độ các hữu tình.

Đại đức nên biết! Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, ngồi tòa Bồ-đề, có vô lượng, vô số, vô biên Bồ-tát khắp mười phương thế giới như cát sông Hằng đều vân tập về, trụ giữa hư không, phát ra nhiều loại âm thanh khích lệ Bồ-tát,

khiến cho thân Bồ-tát an lạc, tâm sanh hoan hỷ, bằng những lời như vậy: “Lành thay Đại sĩ! Tinh tấn dũng mãnh, mau chóng thành tựu kiết tường rộng lớn, tâm như kim cương chớ sanh kinh sợ, thân thông du hý lợi lạc hữu tình, có thể trong một sát-na chứng trí nhất thiết.”

Bồ-tát ngồi tòa Bồ-đề ma đến nhiều loạn đều không kinh sợ. Trong một sát-na tâm, phương tiện thiện xảo, khéo tương ưng với lý thú Bát-nhã ba-la-mật-đa, thông đạt rốt ráo tất cả sở tri, kiến, giác.

Đại đức nên biết! Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, ngồi tòa Bồ-đề, chư Phật khắp mười thế giới như cát sông Hằng đồng thanh tán thán: “Lành thay! Lành thay! Chỉ có Đại sĩ mới thông đạt trí tự nhiên, trí vô ngại, trí bình đẳng, trí vô sư, đại bi trang nghiêm.”

Đại đức nên biết! Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, khéo thị hiện đủ các việc, làm cho các loài hữu tình, hoặc thấy Bồ-tát nay được Bồ-đề, hoặc thấy Bồ-tát từ lâu đã thành Phật, hoặc chỉ thấy bốn Đại thiên vương trong một thế giới đều dâng hiến bát, hoặc lại thấy bốn Đại thiên vương khắp cả mười phương thế giới nhiều như cát sông Hằng đều dâng hiến bát. Bảy giờ, Bồ-tát vì hữu tình nên nhận hết tất cả bát, chồng lên nhau trong lòng bàn tay, lấy tay ấn xuống hóa thành một bát. Các vị Tứ đại thiên vương đều không thấy, nên cho rằng đức Thế Tôn chỉ nhận bát của ta. Khi ấy liền có sáu vạn Thiên tử nương nguyện lực đời trước đến cúng Bồ-tát trước nhất. Trong đời quá khứ họ phát nguyện rằng: “Nếu khi Bồ-tát này thành Phật, mong Ngài nhận đồ cúng dường của chúng con đầu tiên.”

Lúc Phật nói pháp này, có ba vạn Bồ-tát đắc vô sanh pháp nhẫn, lại có ba vạn sáu ngàn Bồ-tát đối với Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề được Bất thối chuyển; tám vạn trời, người lìa xa trần cấu, sanh pháp nhẫn thanh tịnh; vô lượng vô biên các loài hữu tình đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng giác.

Đại đức nên biết! Lúc bấy giờ, Bồ-tát nương vào phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, sắp thị hiện chuyển bánh xe pháp lớn thì Phạm vương Trì Kết chủ thế giới Kham nhẫn, liền cùng sáu mươi tám vạn các chúng Phạm thiên, đi đến chỗ Phật, đánh lễ dưới chân Ngài, chấp tay cung kính, đi nhiễu quanh bên phải bảy vòng, rồi thỉnh Phật ba lần: “Cúi xin đức Đại Bi thương xót chúng con mà chuyển bánh xe pháp lớn. Cúi xin đức Đại Bi thương xót chúng con mà chuyển bánh xe pháp lớn. Cúi xin đức Đại Bi thương xót chúng con mà chuyển bánh xe pháp lớn.” Sau khi thỉnh ba lần như

vậy, Phạm thiên liền hóa làm tòa đại Sư tử cao rộng bốn vạn hai ngàn du-thiện-na, kiên cố an ổn, trang nghiêm bằng đủ loại báu. Khi ấy, vô lượng thiên chủ Đế Thích khắp mười phương thế giới, đều đến trải tòa Sư tử cho Như Lai, và số lượng chư thiên đến trang nghiêm tòa Sư tử cũng lại như vậy.

Bấy giờ, Bồ-tát hiện sức thần thông làm cho chư thiên đều thấy Bồ-tát ngồi trên tòa ấy mà chuyển pháp luân. Sau khi ngồi trên tòa Sư tử ấy, Bồ-tát nhập vào vô biên cảnh giới Tam-ma-địa, phóng ánh sáng lớn chiếu khắp mười phương thế giới nhiều như cát sông Hằng v.v..., làm cho các thế giới ấy chấn động sáu cách. Trong các thế giới ấy, các khổ của hữu tình tạm ngưng, thân tâm an lạc, cũng tạm lìa xa pháp ác bất thiện, tham, sân, si... Tâm từ cùng hướng về nhau như mẹ với con. Khi đó, ba ngàn đại thiên thế giới đầy kín người, không có khe hở nào dù bằng một lỗ chân lông. Trời, rồng, Dạ-xoa, Kiện-đạt-phước, A-tổ-lạc, Yết-lộ-trà, Khẩn-nại-lạc, Mạc-hô-lạc-già, nhọn phi nhọn... đầy đủ trong ấy. Nếu các hữu tình cần nghe pháp khổ mà được thọ hóa thì nghe Phật nói khổ; cần nghe pháp vô ngã, tịch tĩnh, viễn li, vô thường mà được thọ hóa thì cũng như vậy; cần nghe pháp như huyễn mà được thọ hóa thì nghe pháp như huyễn; cần nghe pháp như mộng, như tiếng vang, như ảnh tượng, như ánh sáng, như quang năng, như biến hóa, như thành Tầm hương mà được thọ hóa thì cũng lại như vậy; cần nghe pháp giải thoát môn không, vô tướng, vô nguyện mà được thọ hóa thì nghe Phật nói không, vô tướng, vô nguyện.

Khi ấy, có các hữu tình nghe Như Lai nói, tất cả các pháp từ nhân duyên sanh, hoặc nghe nói uẩn, hoặc nghe nói giới, hoặc nghe nói xứ, hoặc nghe nói khổ, hoặc nghe nói tập, hoặc nghe nói diệt, hoặc nghe nói đạo, hoặc nghe nói bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, sáu thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, hoặc nghe nói pháp tịch chi diệu quán, hoặc nghe nói các pháp Thanh văn, hoặc nghe nói các pháp Độc giác, hoặc nghe nói các pháp Bồ-tát. Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, thị hiện đủ loại tướng chuyển pháp luân, tùy theo căn tánh sai biệt của các hữu tình mà được lợi lạc, thân tâm hoan hỷ.

Khi ấy, Xá-lợi-tử nói với Tối Thắng:

- Nay Thiên vương! Cảnh giới mà Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa thật là quá thậm thâm, khó nghĩ, khó bàn, khó biết, khó nhập.

Tối Thắng đáp:

- Thưa Đại đức! Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, việc ấy thù thắng, công đức vô lượng vô biên, nay tôi có nói trăm phần, ngàn phần cho đến cực số phần cũng chẳng bằng một phần ấy. Chỉ có đức Như Lai mới có thể nói trọn vẹn. Nay một ít phần ấy của tôi nói đều là nương vào sức oai thần của đức Như Lai. Vì sao? Vì cảnh giới của chư Phật chẳng thể nghĩ bàn, các chúng Bồ-tát chỉ còn một lần sanh nói công đức ấy còn chẳng thể hết, huống nữa là các vị Bồ-tát khác.

Đại đức nên biết! Cảnh giới của chư Phật tịch tĩnh, lìa ngôn thuyết, chỉ có trí vô phân biệt và trí hậu sở đắc mới có thể hiểu được.

Đại đức nên biết! Nếu Đại Bồ-tát muốn chứng nhập cảnh giới của chư Phật thì phải học phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa, mới thông đạt rốt ráo Tam-ma-địa kiên hành, Tam-ma-địa như huyễn, Tam-ma-địa kim cương dụ, Tam-ma-địa kim cương luân, Tam-ma-địa vô động tuệ, Tam-ma-địa thông đạt khắp, Tam-ma-địa không duyên cảnh giới, Tam-ma-địa sư tử tự tại, Tam-ma-địa vua Tam-ma-địa, Tam-ma-địa công đức trang nghiêm, Tam-ma-địa tuệ tịch tĩnh, Tam-ma-địa siêu việt khắp, Tam-ma-địa vô nhiễm trước, Tam-ma-địa tuệ trang nghiêm vương, Tam-ma-địa vô đẳng đẳng, Tam-ma-địa đẳng giác, Tam-ma-địa chánh giác, Tam-ma-địa ý vui, Tam-ma-địa hoan hỷ, Tam-ma-địa thanh tịnh, Tam-ma-địa hỏa diệm, Tam-ma-địa quang minh, Tam-ma-địa nan thắng, Tam-ma-địa thường hiện tiền, Tam-ma-địa không hòa hợp, Tam-ma-địa vô sanh, Tam-ma-địa thông đạt, Tam-ma-địa tối thắng, Tam-ma-địa vượt qua cảnh giới ma, Tam-ma-địa nhất thiết trí tuệ, Tam-ma-địa tràng tướng, Tam-ma-địa đại bi, Tam-ma-địa an lạc, Tam-ma-địa ái niệm và Tam-ma-địa pháp bất kiến ...

Đại đức nên biết! Nếu Đại Bồ-tát học phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa thì có thể thông đạt rốt ráo vô lượng, vô biên hằng hà sa số môn Tam-ma-địa này, mới có khả năng chứng nhập cảnh giới của chư Phật, thân tâm an ổn, không có kinh sợ, như sư tử chúa không sợ cầm thú. Vì sao? Vì nếu các Đại Bồ-tát tu các Tam-ma-địa bình đẳng như vậy thì hành động gì đều không kinh sợ, không thấy trước mặt mình có oán địch nào. Vì sao?

Thưa Xá-lợi-tử! Vì Đại Bồ-tát này hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tâm không có chỗ duyên cũng không có chỗ trụ. Thí như có người sanh cõi Vô sắc, trong tám vạn đại kiếp chỉ có một thức, không có chỗ trụ cũng không có chỗ duyên. Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, tâm không có chỗ duyên cũng không có chỗ trụ. Vì sao? Vì các Bồ-tát này,

tâm không hành cũng không có chỗ hành, tâm không tướng cũng không có chỗ tướng, tâm không duyên cũng không có chỗ duyên, tâm không dính mắc cũng không có chỗ dính mắc, tâm không loạn cũng không có chỗ loạn, tâm không cao thấp, tâm không thuận nghịch, tâm không buồn, không vui, không phân biệt, lìa phân biệt, lìa Xa-ma-tha, Tỳ-bát-xá-na, tâm chẳng theo trí, tâm chẳng trụ nơi mình cũng chẳng trụ nơi khác, chẳng nương vào mắt mà trụ, chẳng nương vào tai, mũi, lưỡi, thân, ý mà trụ, chẳng nương vào sắc mà trụ, chẳng nương vào thanh, hương, vị, xúc, pháp mà trụ. Tâm chẳng ở trong, chẳng ở ngoài, cũng chẳng ở hai bên. Tâm chẳng duyên pháp cũng chẳng duyên trí, chẳng trụ ba đời cũng chẳng lìa ba đời.

Đại đức nên biết! Các Đại Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa ấy, chẳng giữ một pháp, nhưng đối với các pháp, trí thấy biết vô ngại, tâm hành thanh tịnh, thấy tất cả pháp đều không cấu nhiễm, không giữ tướng thấy, thấy không phân biệt, lìa các hí luận.

Đại đức nên biết! Các Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa ấy, chẳng cùng với nhục nhãn, thiên nhãn, tuệ nhãn, pháp nhãn, Phật nhãn tương ưng, cũng chẳng phải không tương ưng; cũng lại chẳng cùng với tất cả thiên nhĩ, tha tâm, túc trụ, thần cảnh, các trí lậu tận tương ưng, cũng chẳng phải không tương ưng.

Đại đức nên biết! Phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cùng với tất cả pháp, đều chẳng tương ưng, cũng chẳng phải không tương ưng. Các Đại Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đối với tất cả pháp được trí bình đẳng, khéo quán tâm hành của tất cả hữu tình, đều như thật biết tất cả nhiễm tịnh, cũng không quên mất mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng... và vô lượng, vô biên công đức của chư Phật. Các Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa ấy, tâm không dụng công nhưng đạt tất cả pháp, vô tâm ý thức, thường tại tịch định, chẳng khởi tịch định, giáo hóa hữu tình, làm các Phật sự thường không ngưng nghỉ. Đối với pháp của chư Phật được trí vô ngại, tâm không nhiễm trước. Thí như hóa làm Phật, hóa làm Như Lai. Hóa làm Như Lai nhưng không có tâm ý thức, không có thân, không có thân nghiệp, không có ngữ, không có ngữ nghiệp, không có ý, không có ý nghiệp, nhưng làm tất cả Phật sự, lợi ích hữu tình. Vì sao? Vì là thần lực của Phật. Việc hóa làm mà Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, không có thân, không có thân nghiệp, không có ngữ, không có ngữ nghiệp,

không có ý, không có ý nghiệp, vô tâm dụng công, thường làm Phật sự lợi ích hữu tình. Vì sao?

Thưa Xá-lợi-tử! Vì các Đại Bồ-tát hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, thông đạt các pháp đều như huyễn..., tâm không phân biệt, nhưng các hữu tình luôn nghe thuyết pháp.

Đại đức nên biết! Trí tuệ của các Bồ-tát này không trụ hữu vi, không trụ vô vi; không trụ các uẩn và các giới, xứ; không trụ trong, ngoài và hai bên; không trụ thiện, ác và thế hay xuất thế gian; không trụ nhiễm, tịnh, hữu lậu, vô lậu, hữu vi, vô vi; không trụ ba đời và lia ba đời; không trụ hư không, trạch diệt, phi trạch diệt. Các Bồ-tát này hành phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, tuy tâm thường vô trụ như vậy, nhưng thông đạt tánh tướng các pháp; dùng trí vô ngại, vô tâm dụng công, tuyên thuyết các pháp thường tại tịch tĩnh, làm việc giáo hóa không có ngừng nghỉ. Nguyên lực đời trước của các Bồ-tát ấy vững mạnh, vô tâm dụng công, vì người khác mà nói pháp. Các Bồ-tát ấy nhờ phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa nên thường không kinh sợ. Vì sao? Vì hoặc đi, hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm có thần Chấp Kim Cang thường luôn đi theo bảo vệ Bồ-tát.

Đại đức nên biết! Nếu Đại Bồ-tát nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy mà tâm không kinh sợ, không mê hoặc, không nghi ngờ thì nên biết vị ấy đã được thọ kí Bồ-đề. Vì sao? Vì người tin nhận phương tiện thiện xảo Bát-nhã ba-la-mật-đa là gần cảnh giới Phật. Dùng nhất tâm này thì có thể thông đạt tất cả Phật pháp. Thông đạt Phật pháp nên lợi lạc hữu tình, nhưng không thấy hữu tình và Phật pháp khác nhau. Vì sao? Vì lí tánh của hữu tình và Phật pháp không hai.

Quyển thứ 570

HẾT